

Bản án số: 236/2022/HS-ST
Ngày: 24- 9- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Trọng Căn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Hải Yến.
2. Ông Nguyễn Văn Lân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trương Bảo Long, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 207/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 216/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Hồ Anh Q (Tên gọi khác: U), sinh ngày 07/7/1996, tại tỉnh H; nơi ĐKKHTT và chỗ ở hiện nay: Số 22D kiệt 235 đường B, phường X, thành phố H, tỉnh H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không xác định được; con bà Đỗ Thị H, sinh năm 1959; gia đình có 03 chị em ruột; bị cáo là con út trong gia đình; vợ con: Chưa có.

Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ ở với gia đình, đi học đến lớp 06/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình.

Ngày 10/7/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 03 (Ba) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (Bản án số: 87/2014/HSPT ngày 10/7/2014; tại thời điểm phạm tội bị bị cáo là người chưa thành niên; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/9/2014);

- Ngày 23/5/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 07 (Bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số: 105/2017/HSST); bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/8/2017);

- Ngày 26/9/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số: 168/2018/HSST);

- Ngày 30/9/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 10 (Mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số: 194/2019/HSST);

- Ngày 21/7/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 07 (Bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số: 148/2021/HSST; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/11/2021);

- Ngày 04/11/2016 bị Công an thành phố Huế xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền do đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số 1134; bị cáo chấp hành xong ngày 01/11/2016);

Tiền án: có 04 tiền án (Bản án số: 105/2017/HSST; Bản án số: 168/2018/HSST; Bản án số: 194/2019/HSST; Bản án số: 148/2021/HSST).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/6/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt.

* *Bị hại:* Ông Đào Văn B, sinh năm 1965; địa chỉ: Số 02 kiệt 416 đường C, phường P, thành phố H, tỉnh H, vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1967; địa chỉ: Số 26 đường Đ, phường X, thành phố H, tỉnh H, có mặt.

- Ông Lê Bá V, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 117 đường Đ, phường A, thành phố H, tỉnh H, có mặt.

* *Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn A, xã H, thành phố H, tỉnh H, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; địa chỉ: số 160 đường P, phường T, thành phố H, tỉnh H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/5/2022, Đỗ Hồ Anh Q (Đang có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích) điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 75B1-472.63, đi ngang qua công trình xây dựng tại số 10 kiệt 116 đường Bà Triệu, thành phố Huế, do ông Đào Văn B làm chủ thầu xây dựng. Quý phát hiện bên trong công trình không có người trông coi nên lén lút đột nhập chiếm đoạt 10 tấm sắt dùng để đóng khuôn đổ bê tông đưa lên xe mô tô và chở đến cơ sở thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị B, bán được số tiền: 630.000 đồng.

Sau khi bán số sắt đã chiếm đoạt được, Q tiếp tục điều khiển xe mô tô quay trở lại công trình xây dựng trên chiếm đoạt thêm 09 tấm sắt dùng để đóng khuôn

đổ bê tông đưa lên xe mô tô và chở đến cơ sở thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị B, bán được số tiền: 500.000 đồng.

Đỗ Hồ Anh Q đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết số tiền 1.130.000 đồng do phạm tội mà có.

Ông Đào Văn B phát hiện bị mất tài sản nên trình báo Cơ quan Công an và qua điều tra truy xét đã làm rõ hành vi chiếm đoạt các tài sản nêu trên của Đỗ Hồ Anh Q.

* *Vật chứng vụ án đã tạm giữ gồm:* 19 tấm sắt hình chữ nhật, kích thước 30 cm x 120cm, khung được bọc bằng sắt hình chữ V, có tổng trọng lượng là: 125 kg; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số: 75B1-472.63; 01 giấy bán xe mô tô biển số: 75B1-472.63.

Đối với 19 tấm sắt hình chữ nhật, kích thước 30 cmx 120cm, khung được bọc bằng sắt hình chữ V, có tổng trọng lượng là: 125 kg, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu.

* *Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 111 ngày 27/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự đã kết luận:* 19 tấm sắt đóng cốp pha xây dựng có kích thước 30cm x120 cm, có tổng trọng lượng là: 125 kg, có tổng giá trị: 1.125.000đ.

* *Về trách nhiệm dân sự:*

Bà Nguyễn Thị B yêu cầu bị cáo Đỗ Hồ Anh Q bồi thường về dân sự với tổng số tiền: 1.130.000 đồng. Hiện Đỗ Hồ Anh Q chưa bồi thường.

Ông Đào Văn B không yêu cầu bị cáo Đỗ Hồ Anh Q bồi thường về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 223/CT-VKS-HS ngày 23/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Đỗ Hồ Anh Q (Tên gọi khác: U) về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Hồ Anh Q (Tên gọi khác: U) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Đỗ Hồ Anh Q (Tên gọi khác: U) từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giam 16/6/2022.

* *Về xử lý vật chứng:*

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 19 tấm sắt hình chữ nhật, kích thước 30 cm x 120cm, khung được bọc bằng sắt hình chữ V cho bị hại ông Đào Văn B, ông Bích đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 75B1-472.63 màu xám - đen, số khung: RLCUE3740NY138367, số máy: E32VE552329, đã qua sử

dụng vào ngày 06/5/2022, bị cáo Đỗ Hồ Anh Q đã bán xe này cho ông Lê Bá V số tiền 15.000.000 đồng khi mua bán giữa hai bên có viết giấy tay, ông Vui đã trả cho Q 9.000.000 đồng, số tiền còn lại 6.000.000 đồng giữa ông V và bị cáo thỏa thuận từ 01 tuần đến 10 ngày thì ông V trả số tiền còn lại cho bị cáo và lấy xe. Xét giấy bán xe giữa bị cáo và ông V không tuân thủ về hình thức theo quy định của pháp luật, ông V chưa thực hiện xong nghĩa vụ, nên xe mô tô này thuộc sở hữu của bị cáo, bị cáo sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội, nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Hồ Anh Q đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị B số tiền 1.130.000 đồng. Nay bà B không có yêu cầu gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Hồ Anh Q (Tên gọi khác: U) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Hồ Anh Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa đã làm rõ hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/5/2022, tại số 10 kiệt 116 đường Bà Triệu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; lợi dụng sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản Đỗ Hồ Anh Q đã 02 lần lén lút chiếm đoạt của ông Đào Văn B 19 tấm sắt đóng cốt pha xây dựng có kích thước 30cm x120 cm, có tổng trọng lượng là 125 kg, có giá trị 1.125.000 đồng (Một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) Đỗ Hồ Anh Q chiếm đoạt tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng, nhưng về nhân thân có 04 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, nên đã phạm vào điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Với hành vi nêu trên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố Đỗ Hồ Anh Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Đỗ Hồ Anh Q là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu từng đã bị Tòa án xử phạt tù về tội cố ý gây thương tích, tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và nhiều lần bị Tòa án xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản. Lẽ ra, khi ra tù bị cáo phải lấy đó để làm bài học cho bản

thân để phần đầu trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng do bản chất lười lao động, muốn hưởng thụ bằng sức lao động của người khác mới dẫn đến phạm tội. Bởi vậy, đối với Đỗ Hồ Anh Q phải xét xử nghiêm để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo đã bồi thường thiệt hại, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 19 tấm sắt hình chữ nhật, kích thước 30 cm x 120cm, khung được bọc bằng sắt hình chữ V cho bị hại ông Đào Văn B, ông B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 75B1-472.63 màu xám - đen, số khung: RLCUE3740NY138367, số máy: E32VE552329, đã qua sử dụng vào ngày 06/5/2022, bị cáo Đỗ Hồ Anh Q đã bán xe này cho ông Lê Bá V số tiền 15.000.000 đồng khi bán giữa hai bên có viết giấy tay, ông V đã trả cho Quý 9.000.000 đồng, số tiền còn lại 6.000.000 đồng giữa ông V và bị cáo thỏa thuận từ 01 tuần đến 10 ngày thì ông V trả số tiền còn lại cho bị cáo và lấy xe. Mặc dù bị cáo đang quản lý xe này, nhưng trên thực tế bị cáo đã bán xe này cho ông Lê Bá V, do bị cáo không có xe để đi nên ông V cho bị cáo mượn để đi lại; bị cáo sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội thì ông V không biết, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 75B1-472.63 cho ông Lê Bá V.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Hồ Anh Q đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị B số tiền 1.130.000 đồng, nay bà Nguyễn Thị B không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Hồ Anh Q (Tên gọi khác: U) phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm:

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Hồ Anh Q (Tên gọi khác: U) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Đỗ Hồ Anh Q (Tên gọi khác: U) 08 (Tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giam 16/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho ông Lê Bá V 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 75B1-472.63 màu xám - đen, số khung: RLCUE3740NY138367, số máy: E32VE552329, đã qua sử dụng. Vật chứng này thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/8/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế theo Quyết định chuyển vật chứng số: 142/QĐ-VKSTPH ngày 23/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đỗ Hồ Anh Q (Tên gọi khác: U) phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TT Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Công an thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Trọng Cẩn